TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2020/HS-ST
Ngày 25 - 9 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Nghĩa.

Ông Phạm Đức Hiển.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Liên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hiền, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 59/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo: **Phạm Đình V**, sinh ngày 05 tháng 02 năm 1989 tại Thái Bình; nơi cư trú: Thôn N, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn L và bà Nguyễn Thị P; chưa có vợ; chưa có con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại. (có mặt)

2. Bị cáo: **Lê Khắc D**, sinh ngày 10 tháng 9 năm 1992 tại Thái Bình; nơi cư trú: Thôn P, xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Công nhân tại Công ty TNHH Cơ khí Chế tạo Công cụ S; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông

Lê Đức R và bà Mai Thị V; có vợ là Bùi Thị Tố U; có 1 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 70/2012/HSPT ngày 07 tháng 8 năm 2012 Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 03 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án phúc thẩm, về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại khoản 1 Điều 245 Bộ luật Hình sự; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại. (có mặt)

- **Bị hại**: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn H, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình. (đã chết)

Người đại diện theo pháp luật của bị hại: Ông Nguyễn Thanh P, sinh năm 1964 (bố đẻ anh D) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1970 (mẹ đẻ anh D); đều cư trú tại: Thôn H, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình. (ông P có mặt, bà H vắng mặt)

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án**: Công ty TNHH Cơ khí Chế tạo Công cụ S; địa chỉ trụ sở: Số XXX, đường P, tổ XX, phường K, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; người đại diện theo pháp luật: Ông Hà Xuân T, chức vụ: Giám đốc; người đại diện theo ủy quyền ông Đinh Quang Th, chức vụ: Phó Giám đốc. (ông Th có mặt)

- **Người làm chứng**:

1. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn H, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình. (có mặt)

2. Anh Nguyễn Phúc H, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn H, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

3. Anh Ngô Minh Ch, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn H, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Đình V có giấy phép lái xe hạng A1 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Thái Bình cấp ngày 10 tháng 6 năm 2014. Lê Khắc D có giấy phép lái xe hạng B2 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Thái Bình cấp ngày 07 tháng 01 năm 2017.

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 02 tháng 3 năm 2020, sau khi ăn cơm tối, uống rượu tại nhà, Phạm Đình V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S

màu đen trắng, biển số đăng ký 17B4 – XXX.64, phía sau chở anh Nguyễn Văn D đi từ Thôn H, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình ra Quốc lộ 10 rồi đi theo hướng Thái Bình – Nam Định với tốc độ khoảng 40km/h. V và anh D đều không đội mũ bảo hiểm. Khi đi đến Km94+60 thuộc địa phận thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình, vị trí có lối mở dải phân cách cứng giữa hai chiều đường, mỗi chiều đường rộng 10,5m, dải phân cách cứng rộng 1,2m cao hơn mặt đường 0,28m, mỗi chiều đường có ba làn đường được phân chia bởi vạch sơn trắng nét liền và nét đứt, trước lối mở Thái Bình đi Nam Định có đặt biển báo cho phép quay đầu xe và trước lối mở Nam Định đi Thái Bình có đặt biển báo nguy hiểm đường mấp mô, giao nhau với đường không ưu tiên, V có ý định rẽ trái qua lối mở nên bật xi nhan để quay đầu xe. Do không quan sát các xe từ chiều Nam Định về Thái Bình nên V điều khiển xe đi đến gần đầu dải phân cách cứng phía Nam Định cách khoảng 02m, V điều khiển xe chếch chéo, đầu xe hướng về phía mép đường bên trái, ½ thân xe phía trước nằm trên làn đường giáp dải phân cách của chiều đường đi Nam Định – Thái Bình thì thấy 01 xe ô tô bán tải nhãn hiệu Pord Ranger XLS, biển kiểm soát 29C – XXX.97 do Lê Khắc D điều khiển đi trên làn đường số 1 giáp dải phân cách chiều đi Nam Định – Thái Bình, D không chú ý quan sát phía trước có đặt biển báo nguy hiểm đường mấp mô, giao nhau với đường không ưu tiên, D không giảm tốc độ vẫn đi với vận tốc khoảng 70 - 80km/h nên khi cách lối mở khoảng 08 - 10m D mới phát hiện xe của V, về phía V do nghĩ có thể vượt sang đường được nên V tăng ga điều khiển xe sang làn đường thứ hai theo hướng cắt ngang đường nên hai xe đã xảy ra va chạm. Đầu ngoài bên phải ba đờ xốc xe ô tô, đèn pha, đèn xi nhan phía trước bên phải xe mô tô va chạm với toàn bộ kính nhựa cụm đèn phía sau, ốp nhựa đèn xi nhan phía sau bên phải xe mô tô do V điều khiển làm gãy vỡ toàn bộ cụm đèn phía sau, gẫy biển đăng ký, ốp nhựa phía dưới đuôi chắn bùn bị nứt vỡ nhựa để lại dấu vết trượt xước nhựa hướng từ phải sang trái, từ dưới lên trên, vết đo (13x10)cm, đai xách yên bị đẩy lệch từ phải sang trái, từ dưới lên trên, mặt dưới ngoài có dất vết trượt miết cao su hướng từ phải sang trái, từ dưới lên trên, vết đo (18x35)cm. Sau đó ốp kim loại đầu xe ô tô va chạm với bánh lốp sau bên phải xe mô tô làm bánh lốp sau xe mô tô bị đẩy cong gập từ phải sang trái. Xe mô tô bị đổ nghiêng trái ra đường, cạnh dưới đầu ngoài tay nắm lái, đầu ngoài

giá để chân trước mặt ngoài ốp nhựa thân xe ô tô chà sát với mặt đường để lại vết cày xước mới, hình vòng cung có hướng từ phía Nam Định về Thái Bình dạng đứt quãng, không liên tục dài 0,42m, 01m và 7,2m. Xe ô tô tiếp tục hất chéo xe mô tô trên mặt đường để lại vết mài trượt có hướng từ Nam Định – Thái Bình chếch chéo vào mép đường bên phải dài 1,2m, phần đầu xe mô tô hướng về phía Nam Định, đuôi xe hướng ra kè đá. V và anh D bị hất văng ra khỏi xe. V bị sây xát, bầm tím da vùng chân phải. Anh D bị ngã kéo rê theo hướng xe mô tô đầu đập vào cột kim loại cố định thành tôn hộ lan can, toàn thân bị sây xát do cọ sát với mặt đường, bị đa chấn thương vùng đầu, mặt và toàn thân, chết tại hiện trường. D điều khiển xe mô tô đi vào mép đường bên phải khoảng 50m thì dừng lại. Cả hai xe mô tô và ô tô đều bị hư hỏng, giá trị thiệt hại xe mô tô là 1.030.000 đồng, giá trị thiệt hại xe ô tô là 16.300.000 đồng.

Quá trình làm việc, Công an huyện V, tỉnh Thái Bình tiến hành xem xét nồng độ cồn trong máu của Phạm Đình V, Lê Khắc D thời điểm sau tai nạn. Tại phiếu xét nghiệm hóa sinh đề ngày 02 tháng 3 năm 2020 Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình xác định Ethanol (cồn)/Máu của Phạm Đình V là H 15,8mg/100ml, của Lê Khắc D là 0mg/100ml.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 61/PY-PC09 ngày 04 tháng 04 năm 2020, Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Anh Nguyễn Văn D bị đa chấn thương vùng đầu, mặt và toàn thân do tai nạn giao thông làm vỡ xương sọ vùng trán, chảy máu não, gẫy xương cánh chậu trái. Nguyên nhân chết do chấn thương sọ não.

Sau khi xảy ra tai nạn, Phạm Đình V bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 120.000.000 đồng, Lê Khắc D bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 145.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Phạm Đình V và Lê Khắc D.

Cáo trạng số 55/CT-VKSVT ngày 06 tháng 8 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình để xét xử đối với Phạm Đình V về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự, đối với Lê Khắc D về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Đình V, Lê Khắc D đều khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Kiểm sát viên trình bày luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Phạm Đình V, Lê Khắc D phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Đình V mức án từ 02 năm tù đến 02 năm 6 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Khắc D mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 2 năm 6 tháng đến 3 năm 6 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận việc cơ quan điều tra trả 01 Honda Wave S, biển số đăng ký 17B4 – XXX.64 cho Phạm Đình V, trả 01 xe ô tô biển số đăng ký 29C-XXX.97 cho Công ty TNHH Cơ khí Chế tạo Công cụ S; trả lại bị cáo Phạm Đình V 01 giấy phép lái xe hạng A1 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình cấp ngày 10 tháng 6 năm 2014; trả lại bị cáo Lê Khắc D giấy phép lái xe hạng B2 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình cấp ngày 07 tháng 01 năm 2017; tịch thu tiêu tủy 01 dép tông chân phải màu đen bị đứt quai cao su, một số mảnh nhựa vỡ, nhựa kính đèn xe, 01 áo phông ngắn tay cổ tròn màu xanh và 01 quần bò dài màu xanh. Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Phạm Đình V, Lê Khắc D đồng ý với tội danh Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình đã truy tố và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Ông Nguyễn Thanh P trình bày: Về phía gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền các bị cáo bồi thường thiệt hại, theo đó bị cáo V bồi thường 120.000.000 đồng, bị cáo D bồi thường 145.000.000 đồng. Ngoài số tiền trên, gia đình không có yêu cầu bồi thường nào khác. Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo.

Ông Đinh Quang Th trình bày: Công ty đã nhận lại xe ô tô bán tải biển kiểm soát 29C – XXX.97, quá trình điều tra và tại phiên tòa, Công ty không có yêu cầu bồi thường giá trị thiệt hại xe ô tô do bị hư hỏng sau tai nạn giao thông.

Các bị cáo Phạm Đình V, Lê Khắc D nói lời sau cùng: Đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được tự cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo Phạm Đình V, Lê Khắc D tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với diễn biến hành vi, thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, kết luận giám định về dấu vết va chạm giữa xe ô tô và xe mô tô, bản kết luận giám định pháp y về tử thi, phiếu xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Phạm Đình V, Lê Khắc D, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Phạm Đình V, Lê Khắc D có giấy phép lái xe đúng quy định. Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 02 tháng 3 năm 2020, Phạm Đình V điều khiển xe mô tô biển số đăng ký 17B4 – XXX.64, phía sau chở anh Nguyễn Văn D (cả hai đều không đội mũ bảo hiểm) đi trên Quốc lộ 10 hướng từ Thái Bình đi Nam Định. Khi đi đến Km94+60 thuộc địa phận thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình, vị trí có lối mở dải phân cách cứng giữa hai chiều đường, trước lối mở về phía Thái Bình có đặt biển báo cho phép quay đầu xe và trước lối mở Nam Định đi Thái Bình có đặt biển báo

nguy hiểm đường mấp mô, giao nhau với đường không ưu tiên, do có ý định rẽ trái nên V bật xi nhan qua lối mở để xe quay đầu, do khi điều khiển xe mô tô chuyển hướng V không chú ý quan sát, không nhường đường cho xe đi ngược chiều nên khi đầu xe mô tô của V sang đến chiều đường Nam Định – Thái Bình thì V nhìn thấy 01 xe ô tô bán tải biển kiểm soát 29C – XXX.97 do Lê Khắc D điều khiển đi theo chiều Nam Định đi Thái Bình với tốc độ khoảng 70km đến 80km/h, do không chú ý quan sát biển cảnh báo nguy hiểm đặt trước lối mở, không giảm tốc độ nên khi cách đầu lối mở khoảng 08m -10m D mới phát hiện xe mô tô do V điều khiển qua đường, D không kịp xử lý nên đã xảy ra va chạm giữa hai xe. Đầu ngoài bên phải ba đờ xốc xe ô tô, đèn pha, đèn xi nhan phía trước bên phải xe ô tô va chạm với toàn bộ kính nhựa cụm đèn phía sau, ốp nhựa đèn xi nhan phía sau bên phải xe mô tô do V điều khiển, xe mô tô bị đổ nghiêng trái ra đường, xe ô tô tiếp tục hất chéo xe mô tô trên mặt đường, phần đầu xe mô tô hướng về phía Nam Định, đuôi xe hướng ra kè đá. Hậu quả làm anh D bị chấn thương sọ não, chết ngay tại hiện trường. Về nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông trên là lỗi hỗn hợp, xuất phát từ cả hai bên khi tham gia giao thông. Phạm Đình V khi chuyển hướng xe mô tô qua lối mở dải phân cách đã không quan sát, không nhường đường cho xe đi ngược chiều, khi tham gia giao thông V sử dụng rượu (nồng độ cồn trong máu là 15,8mg/100ml), hành vi đó của Phạm Đình V đã vi phạm khoản 2 Điều 15, khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 35 Luật phòng chống tác hại của rượu, bia). Lê Khắc D khi tham gia giao thông không chú ý quan sát biển cảnh báo nguy hiểm, không giảm tốc độ xe ô tô tại nơi có biển báo nên đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ, khoản 1 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Bộ Giao thông Vận tải. Hành vi vi phạm giao thông của các bị cáo làm chết một người và đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Tội phạm và hình phạt đối với bị cáo Phạm Đình V được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Lê Khắc D được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Các điều luật được quy định cụ thể như sau:

[3.1] Điều 12 Luật Giao thông đường bộ: Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe

1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo "Cự ly tối thiểu giữa hai xe" phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo.

...

[3.2] Điều 15 Luật Giao thông đường bộ: Chuyển hướng xe

...

2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác.

...

[3.3] Điều 35 Luật Phòng chống tác hại của rượu, bia: Sửa đổi, bổ sung quy định của một số luật khác

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ:

"8. Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn".

…

[3.4] Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Bộ Giao thông Vận tải:

...

Điều 5. Các trường hợp phải giảm tốc độ: Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

1. Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường";

...

[4] Điều 260 Bộ luật Hình sự: Tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các

trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm":

...;

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác;

...

[5] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo, thấy: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ. Hiện nay, nhà nước ta rất chú trọng đến việc đảm bảo an toàn giao thông, có nhiều biện pháp tích cực để hạn chế và giảm thiểu các vụ tai nạn giao thông nhằm bảo vệ sức khỏe, tài sản của con người. Các bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do không chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, các bị cáo đã để xảy ra tai nạn nghiêm trọng, hậu quả làm anh Nguyễn Văn D bị chết, gây mất mát, đau thương cho thân nhân bị hại.

[6] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, thấy: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Sau khi phạm tội, các bị cáo đã tích cực khắc phục hậu quả, bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại, quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đại diện gia đình của bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo và tại phiên tòa đề nghị cho các bị cáo được hưởng án treo, do đó các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, thấy: Các bị cáo nhất thời phạm tội do vô ý. Bị cáo Phạm Đình V khi tham gia giao thông không đội mũ bảo hiểm,

sử dụng rượu và không chấp hành luật giao thông đường bộ nên cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét bị cáo có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, do đó cần áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự quyết định hình phạt ở dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Bị cáo Lê Khắc D được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, do đó cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách phù hợp, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay là phù hợp.

[8] Khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự còn quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm"*. Căn cứ tính chất mức độ của vụ án, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[9] Về bồi thường thiệt hại: Quá trình điều tra, các bị cáo và đại diện gia đình bị hại đã thống nhất bồi thường xong toàn bộ thiệt hại, theo đó bị cáo Phạm Đình V bồi thường số tiền 120 triệu đồng, bị cáo Lê Khắc D bồi thường số tiền 145 triệu đồng. Đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu, đề nghị gì khác. Xét thấy, việc thỏa thuận trên của các bên là tự nguyện, phù hợp pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về xử lý vật chứng và tài sản:

[10.1] Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu đen trắng, biển số đăng ký 17B4 – XXX.64 là tài sản của Phạm Đình V. Chiếc xe ô tô bán tải biển kiểm soát 29C – XXX.97 là tài sản của Công ty TNHH Cơ khí Chế tạo Công cụ S. Sau khi xảy ra tai nạn, hai chiếc xe trên đều bị hư hỏng, tuy nhiên, các bên đều không yêu cầu bồi thường giá trị thiệt hại xe, do đó Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết. Ngày 11 tháng 6 năm 2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Thái Bình đã ra quyết định xử lý đồ vật, tài sản, trả lại xe mô tô cho V, trả lại xe ô tô cho Công ty TNHH Cơ khí Chế tạo Công cụ S. Xét thấy,

việc trả lại xe của cơ quan điều tra là có căn cứ, đúng chủ sở hữu, các bên đều đã nhận lại xe và không có ý kiến, đề nghị gì, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10.2] Đối với một số mảnh nhựa vỡ, nhựa kính đèn xe mô tô, không còn giá trị sử dụng và đối với 01 dép tông chân phải màu đen bị đứt quai cao su, 01 áo phông ngắn tay cổ tròn màu xanh, 01 chiếc quần bò dài màu xanh (đã qua sử dụng) là tài sản của bị hại anh Nguyễn Văn D, tại phiên tòa, đại diện gia đình anh D không yêu cầu nhận lại, do đó cần tịch thu tiêu hủy.

[10.3] Đối với 01 bản gốc Giấy phép lái xe hạng A1 số 340145003XXX do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Thái Bình cấp ngày 10 tháng 6 năm 2014 mang tên Phạm Đình V và 01 bản gốc Giấy phép lái xe hạng B2 số 340178000XXX do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Thái Bình cấp ngày 07 tháng 01 năm 2017 mang tên Lê Khắc D, cơ quan điều tra đã quản lý, nay cần trả lại cho các bị cáo.

[11] Đối với hành vi điều khiển xe mô tô của Phạm Đình V chở Nguyễn Văn D đều không đội mũ bảo hiểm đã vi phạm điểm i, k khoản 2 Điều 6 Nghị định 100/2019 ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ về quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt, ngày 26 tháng 6 năm 2020 cơ quan Công an huyện V, tỉnh Thái Bình đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với V bằng hình thức phạt tiền 500.000 đồng là đúng pháp luật.

[12] Các bị cáo Phạm Đình V, Lê Khắc D phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Bị cáo Phạm Đình V, bị cáo Lê Khắc D, ông Nguyễn Thanh P, bà Nguyễn Thị H, Công ty TNHH Cơ khí Chế tạo Công cụ S có quyền kháng cáo đối với bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Đình V, bị cáo Lê Khắc D phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Đình V 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2.2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Khắc D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25 tháng 9 năm 2020). Giao bị cáo Lê Khắc D cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 591 Bộ luật Dân sự, xử chấp nhận thỏa thuận giữa bị cáo Phạm Đình V, bị cáo Lê Khắc D và đại diện gia đình bị hại anh Nguyễn V D về việc bồi thường thiệt hại, như sau: Bị cáo Phạm Đình V bồi thường số tiền là 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu đồng). Bị cáo Lê Khắc D bồi thường số tiền là 145.000.000 đồng (một trăm bốn mươi lăm triệu đồng). Các bị cáo Phạm Đình V, Lê Khắc D đã bồi thường xong.

4. Về xử lý vật chứng và tài sản: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử:

4.1. Chấp nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Thái Bình đã trả lại bị cáo Phạm Đình V 01 xe mô tô Honda Wave S, biển số đăng ký 17B4 - 008.64; trả lại Công ty TNHH Cơ khí Chế tạo Công cụ S 01 xe ô tô bán tải, biển đăng ký 29C - XXX.97.

4.2. Tịch thu tiêu hủy một số mảnh nhựa vỡ, nhựa kính đèn xe; 01 dép tông, chân phải, màu đen, bị đứt quai cao su; 01 áo phông ngắn tay cổ tròn màu xanh và 01 chiếc quần bò dài màu xanh (đã qua sử dụng).

4.3. Trả lại bị cáo Phạm Đình V 01 bản gốc Giấy phép lái xe hạng A1 số 340145003XXX do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Thái Bình cấp ngày 10 tháng 6 năm 2014 mang tên Phạm Đình V. Trả lại bị cáo Lê Khắc D 01 bản gốc Giấy phép lái xe hạng B2 số 340178000XXX do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Thái Bình cấp ngày 07 tháng 01 năm 2017 mang tên Lê Khắc D.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Phạm Đình V, Lê Khắc D mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Phạm Đình V, bị cáo Lê Khắc D, ông Nguyễn Thanh P, Công ty TNHH Cơ khí Chế tạo Công cụ S, có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25 tháng 9 năm 2020). Bà Nguyễn Thị Hường vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo và những người TGTT khác;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra và Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thùy Dương